


TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



QUY TRÌNH KỸ THUẬT CHO NGƯỜI BỆNH UỐNG THUỐC

QTKT.ĐD.02

| Người viết | Người kiểm tra | Người phê duyệt |
|---|---|---|
| CNDD. Vũ Thị Phương Quỳnh Phòng KHTH | CNDD. Nguyễn Thị Đào Phòng Điều dưỡng | BS. Lê Đăng Luận Phó Giám đốc |
|  |  |  |

| | | |
|---|--|---|
|  | <p>QUY TRÌNH CHO NGƯỜI BỆNH UỐNG THUỐC</p> | <p>Mã số: QTKT.ĐD.02 Ngày ban hành: 28/6/2023 Lần ban hành: 06 Lần sửa đổi: 0</p> |
|---|--|---|

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

| | | | | | |
|-------------------------------------|----------------------|-------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> | Ban Giám đốc | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Nội - Nhi - YHCT | <input checked="" type="checkbox"/> | K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P.Tổ chức hành chính | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Ngoại - Sản - 3CK | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Quản lý chất lượng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Kế hoạch tổng hợp | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Khám bệnh | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ dinh dưỡng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P.Tài chính kế toán | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Dược | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Điều dưỡng | <input checked="" type="checkbox"/> | K.Cận lâm sàng | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Dân số | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | |

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

| Trang | Hạng mục sửa đổi | Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi |
|-------|------------------|-----------------------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

QUY TRÌNH KỸ THUẬT

Cho người bệnh uống thuốc

| STT | CÁC BƯỚC THỰC HIỆN |
|-----|---|
| 1 | Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, khai thác tiền sử dị ứng thuốc. Lưu ý: xác định đúng người bệnh bằng cách hỏi tên để người bệnh hoặc người nhà tự trả lời |
| 2 | Chuẩn bị thuốc dụng cụ: - Thuốc theo y lệnh: Thực hiện 5 đúng. - Dụng cụ kèm theo: khay chữ nhật, nước, cốc uống nước, thìa, ống hút (nếu cần), bơm tiêm (đối với thuốc nước). - Lấy thuốc: + Đối với thuốc viên: Lấy thuốc từ lọ hoặc từ vỉ thuốc. + Đối với thuốc dạng nước: Lắc đều trước khi hút bơm tiêm bỏ kim để rút thuốc, rót thêm nước cho dễ uống. + Đối với thuốc dạng bột: Dồn cho thuốc xuống phía dưới rồi xé miệng gói thuốc cho vào cốc, cho thêm ít nước ấm số lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, dùng thìa khuấy đều. + Đối với thuốc dạng viên sủi bọt: cho thuốc vào cốc nước, chờ thuốc sủi bọt tan hoàn toàn. + Đối với thuốc dạng ống: Cắt bỏ 2 đầu, cho thuốc vào cốc không pha thêm nước. |
| 3 | Tiến hành cho uống |
| 3.1 | TH1: Đối với người bệnh tự uống được |
| | Người bệnh ngồi hoặc nằm đầu cao, |
| | Đưa thuốc và nước cho người bệnh, hướng dẫn BN uống thuốc. |
| | Giúp bệnh nhân nằm tư thế thoải mái |
| | Thông báo đã uống thuốc xong, dặn dò chu đáo |
| | Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay, chào bệnh nhân, ghi phiếu chăm sóc. |
| 3.2 | TH2: Đối với người bệnh cần hướng dẫn của điều dưỡng |
| | Điều dưỡng lấy thuốc như trên |
| | Hướng dẫn người nhà cho bệnh nhân uống thuốc |
| | Giám sát quá trình dùng thuốc |
| | Thông báo đã uống thuốc xong, dặn dò chu đáo |
| | Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay, chào người bệnh. Ghi phiếu chăm sóc. |

Lưu ý: - Giao tiếp tốt với người bệnh trong quá trình thực hiện

- Thời gian thực hiện: NB tự uống: 3 phút, ĐD hướng dẫn: 5 phút.

Ngày thi:
Thí sinh thi:

**PHIẾU CHẤM ĐIỂM THỰC HIỆN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
CHO NGƯỜI BỆNH UỐNG THUỐC**

Hướng dẫn cách đánh giá:

Mức độ hoàn thành

| | |
|---|--------|
| Tốt : thành thạo, chuẩn xác, an toàn, hiệu quả | 100% |
| Khá: chuẩn xác, an toàn, hiệu quả | 75% |
| Trung bình: chuẩn xác, an toàn, | 50% |
| Yếu: Có làm nhưng không hiệu quả | 25% |
| Kém: Không làm hoặc vi phạm nguyên tắc an toàn cho người bệnh | 0% |
| Thời gian làm thủ thuật 5 phút | 1 điểm |

Lưu ý: Không hỏi vấn đáp khi tổng điểm thực hiện kỹ thuật thấp hơn 40%:

I. PHÂN KỸ THUẬT (8 điểm)

| STT | Nội dung | Điểm chuẩn | Điểm chấm | | | | |
|-----------------------------|---|------------|-----------|-----|----|-----|-----|
| | | | Tốt | Khá | TB | Yếu | Kém |
| 1 | Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, khai thác tiền sử dị ứng thuốc. Lưu ý: xác định đúng người bệnh bằng cách hỏi tên để người bệnh hoặc người nhà trả lời | 2 | | | | | |
| 2 | Chuẩn bị thuốc dụng cụ: - Thuốc theo y lệnh: Thực hiện 5 đúng. - Dụng cụ kèm theo: khay chữ nhật, nước, cốc uống nước, thìa, ống hút (nếu cần), bơm tiêm (đối với thuốc nước). - Lấy thuốc: + Đối với thuốc viên: Lấy thuốc từ lọ hoặc từ vỉ thuốc. + Đối với thuốc dạng nước: Lắc đều trước khi hút bơm tiêm bỏ kim để rút thuốc, rót thêm nước cho dễ uống. + Đối với thuốc dạng bột: Dồn cho thuốc xuống phía dưới rồi xé miệng gói thuốc cho vào cốc, cho thêm ít nước ấm số lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, dùng thìa khuấy đều. + Đối với thuốc dạng viên sủi bọt: cho thuốc vào cốc nước, chờ thuốc sủi bọt tan hoàn toàn. + Đối với thuốc dạng ống: Cắt bỏ 2 đầu, cho thuốc vào cốc không pha thêm nước. | 2 | | | | | |
| 3 | Tiến hành cho bn uống thuốc: | | | | | | |
| 4 | TH1: Đối với người bệnh tự uống được: + Người bệnh ngồi hoặc nằm đầu cao + Đưa thuốc và nước cho NB, hướng dẫn NB uống thuốc + Giúp NB nằm tư thế thoải mái + Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay, chào NB, ghi phiếu chăm sóc | 6 | | | | | |
| 5 | TH2: Đối với người bệnh cần hướng dẫn của điều dưỡng: + Điều dưỡng hòa tan thuốc thành dạng nước (nếu cần) + Hướng dẫn người nhà cho bệnh nhân uống thuốc + Giám sát quá trình dùng thuốc + Thu dọn dụng cụ, sát khuẩn tay, chào NB, ghi phiếu chăm sóc | 6 | | | | | |
| Tổng cộng | | 10 | | | | | |
| Quy trình kỹ thuật: /10*8 = | | điểm | | | | | |

II. PHẦN VẤN ĐÁP (2 điểm)

| SBD | Câu hỏi vấn đáp | Điểm chấm | Tổng điểm: Quy trình Kỹ thuật + vấn đáp |
|-----|-----------------|--------------|--|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

Người chấm thi